

Bản án số: 61/2021/HS-ST  
Ngày 30-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Tấn Đồng**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Huỳnh Văn Thanh**

Ông **Dương Sinh Huy**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Phan Thị Hoàng Cúc**, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa:**  
Ông **Võ Nhựt Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/HS-ST ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị B** (tên gọi khác: **B Đu Đủ**), sinh năm 1954 tại huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú ấp T1, xã T2, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị C (chết); có chồng và 04 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 04/02/2021, bị Công an xã T3, huyện M, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; nhân thân: Chưa có án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo tại ngoại (có mặt)

2. **Dương Thị M1**, sinh năm 1952 tại huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú ấp T4, xã T3, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn B2 (chết) và bà Võ Thị T6 (chết); có chồng và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 04/02/2021, bị Công an xã T3, huyện M, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; nhân thân: Chưa có án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo tại ngoại (có mặt)

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. **Đặng Thị U** (tên gọi khác: **T7**), sinh năm 1968; nơi cư trú ấp T8, xã T2, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2. **Bùi Thị Thi D1**, sinh năm 1993; nơi cư trú ấp T9, xã T2, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3. **Nguyễn Thanh B3**, sinh năm 1991; nơi cư trú khóm 5, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Nguyễn Thị B và Dương Thị M1 là những người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không biết ăn năn hối cải mà tiếp tục vi phạm.

Vào lúc khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/6/2021, bị cáo M1 đi bộ đến nhà của ông Lâm Văn B1, sinh năm 1961; thuộc ấp T4, xã T3, huyện M, tỉnh Vĩnh Long chơi. Lúc này bị cáo phát hiện tại đường đi công cộng thuộc khu vực đất vườn của ông B1 có bị cáo B và các đối tượng Đặng Thị U, Bùi Thị Thi D1, Trần Thị H, Nguyễn Thanh B3 đang tụ tập đánh bạc (đánh bài) ăn thua bằng tiền nên vào tham gia. Hình thức đánh bạc là đánh bài binh 06 lá (bài binh Ấn Độ), gồm 04 tụ bài: 01 tụ làm cái và 03 tụ còn lại đặt, số tiền tham gia trong từng ván bài thấp nhất là 20.000 đồng và cao nhất là 200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang chơi đánh bài thì Công an xã T3, huyện M đến kiểm tra và lập biên bản về việc đánh bạc ăn thua bằng tiền đối với các đối tượng trên.

Tang vật và đồ vật thu giữ gồm:

- Tiền tang trên chiếu bạc: 800.000 đồng
- 01 (một) bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng
- 01 (một) điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng thu trên người của Đặng Thị U
- 01 (một) điện thoại di động iPhone 11 Pro Max và tiền Việt Nam 2.100.000 đồng thu trên người của Nguyễn Thanh B3
- 01 (một) điện thoại di động iPhone 11 Pro và tiền Việt Nam 1.000.000 đồng thu trên người của Bùi Thị Thi D1
- Tiền Việt Nam là 450.000 đồng thu trên người của bị cáo M1.

Quá trình làm việc bị cáo Dương Thị M1, bị cáo Nguyễn Thị B, Đặng Thị U, Bùi Thị Thi D1 và Nguyễn Thanh B3 đã thừa nhận hành vi đánh bạc (đánh bài) ăn thua bằng tiền của mình. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã chứng minh các đối tượng trên đánh bạc cụ thể như sau:

- Dương Thị M1 khi vào địa điểm đánh bạc, M1 có mang theo số tiền 500.000 đồng, dùng 50.000 đồng để đánh bạc, khi bị lập biên bản sự việc M1 không ăn không thua và bỏ tại chiếu bạc số tiền 50.000 đồng.

- Nguyễn Thị B khi vào địa điểm đánh bạc, B có mang theo số tiền 50.000 đồng, dùng 50.000 đồng để đánh bạc, khi bị lập biên bản sự việc B không ăn không thua và bỏ tại chiếu bạc số tiền 50.000 đồng.

- Nguyễn Thanh B3 khi vào địa điểm đánh bạc, B3 có mang theo số tiền 2.500.000 đồng, dùng 400.000 đồng để đánh bạc, khi bị lập biên bản sự việc B3 đã thua 100.000 đồng và bỏ tại chiếu bạc số tiền 300.000 đồng.

- Bùi Thị Thi D1 khi vào địa điểm đánh bạc, D1 có mang theo số tiền 1.200.000 đồng, dùng 200.000 đồng để đánh bạc, khi bị lập biên bản sự việc D1 đã thua 100.000 đồng và bỏ tại chiếu bạc số tiền 100.000 đồng.

- Đặng Thị U khi vào địa điểm đánh bạc, U có mang theo số tiền 500.000 đồng, dùng 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị lập biên bản sự việc U không ăn không thua và quăng mất số tiền 500.000 đồng trên đường bỏ chạy.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021, các bị cáo B và M1 bị khởi tố về tội: Đánh bạc và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Về tang vật và đồ vật thu giữ:

- Tiền tang trên chiếu bạc: 800.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã chứng minh tiền của Nguyễn Thị B là 50.000 đồng, Dương Thị M1 là 50.000 đồng, Nguyễn Thanh B3 là 300.000 đồng và Bùi Thị Thi D1 là 100.000 đồng.

- 01 (một) bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M không chứng minh được là tài sản của ai nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động iPhone 11 Pro Max; 01 (một) điện thoại di động iPhone 11 Pro và tiền Việt Nam 3.100.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã chứng minh đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của Đặng Thị U, Nguyễn Thanh B3 và Bùi Thị Thi D1. Các điện thoại và số tiền trên không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho chủ sở hữu xong.

- Tiền Việt Nam là 450.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã chứng minh đây là tiền của bị cáo M1 có liên quan đến vụ án nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

Đối với các đương sự Đặng Thị U, Nguyễn Thanh B3 và Bùi Thị Thi D1, hành vi chưa cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Riêng Trần Thị H không tham gia đánh bạc nên không xử lý.

Đối với ông Lâm Văn B1, khi các đối tượng tụ tập chơi bạc tại đường đi công cộng thuộc khu vực đất vườn của ông B1 thì ông B1 hoàn toàn không hay biết nên không xử lý.

Tại Cáo trạng số: 54/CT-VKS.HMT ngày 01 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố các bị cáo Nguyễn Thị B và Dương Thị M1 phạm tội: Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 36; Điều 47; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 12, 14 và Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Đề nghị tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị B và Dương Thị M1 phạm tội: Đánh bạc và đề nghị xử phạt các bị cáo B và M1 mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ; miễn hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập cho các bị cáo. Về vật chứng đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu trên chiếu bạc là 800.000 đồng. Trả lại cho bị cáo M1 số tiền 450.000 đồng; đối với 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy. Về án phí miễn án phí cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận mình có tội và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị B và Dương Thị M1 khai nhận: Các bị cáo là những người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Vào lúc khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại đường đi công cộng thuộc khu đất vườn của ông Lâm Văn B1, tọa lạc tại ấp T4, xã T3, huyện M, tỉnh Vĩnh Long, các bị cáo có tham gia đánh bạc (đánh bài binh Ấn Độ) ăn thua bằng tiền. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 1.200.000 đồng

Xét; lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nội dung cáo trạng và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, phù hợp với biên bản về việc bắt đánh bài ăn thua bằng tiền, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Nguyễn Thị B và Dương Thị M1 phạm tội: Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng ở địa phương, các bị cáo không tích cực lao động để có thu nhập hợp pháp mà dùng hình thức đánh bạc để tước đoạt tiền của người khác một cách trái pháp luật. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, gây thương tích, cướp tài sản ...vì thế, để đấu tranh ngăn chặn tệ nạn này không để tái diễn trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân. Các bị cáo là những người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không biết ăn

năn hối cải. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ để thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Các bị cáo là đồng phạm giữ vai trò người thực hành.

Tuy nhiên, xét các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên xem đây là các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo, vì các bị cáo không có thu nhập.

[3] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 1.250.000 đồng đang tạm giữ; trong đó có số tiền 800.000 đồng (tiền tang trên chiếu bạc) các bị cáo và các đối tượng B3, D1 đã sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Còn lại số tiền 450.000 đồng của bị cáo M1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo M1.

- Đối với 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng, các bị cáo dùng đánh bạc, không xác định được là tài sản của ai và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Các bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn án phí.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 36; Điều 47 và các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 14 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị B và Dương Thị M1 phạm tội: Đánh bạc.

1. Phạt bị cáo Nguyễn Thị B 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã T2, huyện M, tỉnh Vĩnh Long nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị B cho Ủy ban nhân dân xã T2, huyện M, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T2, huyện M, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Phạt bị cáo Dương Thị M1 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã T3, huyện M, tỉnh Vĩnh Long nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Dương Thị M1 cho Ủy ban nhân dân xã T3, huyện M, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T3, huyện M, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Thị B và Dương Thị M1.

**3. Về vật chứng:**

3.1 Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng).

3.2 Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng.

3.3 Trả lại cho bị cáo Dương Thị M1 số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm ngàn đồng).

(Vật chứng trên hiện nay Kho bạc Nhà nước huyện M đang quản lý, theo biên bản bàn giao, nhận tài sản ngày 05/11/2021 và Chi cục thi hành án dân sự huyện M đang quản lý, theo giấy nộp tiền ngày 23/11/2021 và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/11/2021)

4.Án phí: Miễn án phí cho các bị cáo Nguyễn Thị B và Dương Thị M1.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đặng Thị U, Bùi Thị Thi D1 và Nguyễn Thanh B3 vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã T2;
- UBND xã T3;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Trương Tấn Đồng**

